

XÂY DỰNG ĐOẠN VĂN TRONG VĂN BẢN

I – THẾ NÀO LÀ ĐOẠN VĂN ?

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi.

NGÔ TẤT TỐ VÀ TÁC PHẨM "TẮT ĐÈN"

Ngô Tất Tố (1893 – 1954) quê ở làng Lộc Hà, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (nay thuộc Đông Anh, ngoại thành Hà Nội) ; xuất thân là một nhà nho gốc nông dân. Ông là một học giả có nhiều công trình khảo cứu về triết học, văn học cổ có giá trị ; một nhà báo nổi tiếng với rất nhiều bài báo mang khuynh hướng dân chủ tiến bộ và giàu tính chiến đấu ; một nhà văn hiện thực xuất sắc chuyên viết về nông thôn trước Cách mạng. Sau Cách mạng, nhà văn tận tụy trong công tác tuyên truyền văn nghệ phục vụ kháng chiến chống Pháp. Ngô Tất Tố được Nhà nước tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật (năm 1996). Tác phẩm chính của ông : các tiểu thuyết *Tắt đèn* (1939), *Lều chõng* (1940) ; các phóng sự *Tập án cái đình* (1939), *Việc làng* (1940),...

Tắt đèn là tác phẩm tiêu biểu nhất của Ngô Tất Tố. Qua vụ thuế ở một làng quê, nhà văn đã dựng lên một bức tranh xã hội có giá trị hiện thực sâu sắc về nông thôn Việt Nam đương thời. *Tắt đèn* đã làm nổi bật mối xung đột giai cấp hết sức gay gắt giữa bọn thống trị và người nông dân lao động trong xã hội ấy. Trong tác phẩm, nhà văn đã phơi trần bộ mặt tàn ác, xấu xa của bọn phong kiến thống trị ở nông thôn, từ bọn địa chủ keo kiệt độc ác, bọn hào lí tham lam hống hách, bọn quan lại dâm ô bỉ ổi đến bọn tay sai hung hãn, đểu cáng. Chúng mỗi tên mỗi vẻ nhưng tất cả đều không có tính người. Đặc biệt, qua nhân vật chị Dậu, tác giả đã thành công xuất sắc trong việc xây dựng hình tượng một người phụ nữ nông dân sống trong hoàn cảnh tối tăm cực khổ nhưng có những phẩm chất cao đẹp. Tài năng tiểu thuyết của Ngô Tất Tố được thể hiện rất rõ trong việc khắc họa nổi bật các nhân vật tiêu biểu cho các hạng người khác nhau ở nông thôn, tất cả đều chân thực, sinh động.

(Theo Nguyễn Hoàn Khung)

Câu hỏi :

1. Văn bản trên gồm mấy ý ? Mỗi ý được viết thành mấy đoạn văn ?

2. Em thường dựa vào dấu hiệu hình thức nào để nhận biết đoạn văn ?

3. Hãy khái quát các đặc điểm cơ bản của đoạn văn và cho biết thế nào là đoạn văn.

II – TỪ NGỮ VÀ CÂU TRONG ĐOẠN VĂN

1. Từ ngữ chủ đề và câu chủ đề của đoạn văn

a) Đọc đoạn thứ nhất của văn bản trên và tìm các từ ngữ có tác dụng duy trì đối tượng trong đoạn văn (từ ngữ chủ đề).

b) Đọc đoạn thứ hai của văn bản và tìm câu then chốt của đoạn văn (câu chủ đề). Vì sao em biết đó là câu chủ đề của đoạn ?

c) Từ các nhận thức trên, em hiểu từ ngữ chủ đề và câu chủ đề là gì ? Chúng đóng vai trò gì trong văn bản ?

2. Cách trình bày nội dung đoạn văn

a) Nội dung đoạn văn có thể được trình bày bằng nhiều cách khác nhau. Hãy phân tích và so sánh cách trình bày ý của hai đoạn văn trong văn bản nêu trên. (Gợi ý: Đoạn thứ nhất có câu chủ đề không ? Yếu tố nào duy trì đối tượng trong đoạn văn ? Quan hệ ý nghĩa giữa các câu trong đoạn văn như thế nào ? Nội dung của đoạn văn được triển khai theo trình tự nào ? Câu chủ đề của đoạn thứ hai đặt ở vị trí nào ? Ý của đoạn văn này được triển khai theo trình tự nào ?)

b) Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi.

Các tế bào của lá cây có chứa nhiều lục lạp. Trong các lục lạp này có chứa một chất gọi là diệp lục, tức là chất xanh của lá. Sở dĩ chất diệp lục có màu xanh lục vì nó hút các tia sáng có màu khác, nhất là màu đỏ và màu lam, nhưng không thu nhận màu xanh lục mà lại phản chiếu màu này và do đó mắt ta mới nhìn thấy màu xanh lục. Như vậy, lá cây có màu xanh là do chất diệp lục chứa trong thành phần tế bào.

– Đoạn văn có câu chủ đề không ? Nếu có thì nó ở vị trí nào ?

– Nội dung của đoạn văn được trình bày theo trình tự nào ?

Ghi nhớ

- Đoạn văn là đơn vị trực tiếp tạo nên văn bản, bắt đầu từ chữ viết hoa lùi đầu dòng, kết thúc bằng dấu chấm xuống dòng và thường biểu đạt một ý tương đối hoàn chỉnh. Đoạn văn thường do nhiều câu tạo thành.
- Đoạn văn thường có từ ngữ chủ đề và câu chủ đề. Từ ngữ chủ đề là các từ ngữ được dùng làm đề mục hoặc các từ ngữ được lặp lại nhiều lần (thường là chỉ từ, đại từ, các từ đồng nghĩa) nhằm duy trì đối tượng được biểu đạt. Câu chủ đề mang nội dung khái quát, lời lẽ ngắn gọn, thường đủ hai thành phần chính và đứng ở đầu hoặc cuối đoạn văn.
- Các câu trong đoạn văn có nhiệm vụ triển khai và làm sáng tỏ chủ đề của đoạn bằng các phép diễn dịch, quy nạp, song hành,...

III – LUYỆN TẬP

1. Văn bản sau đây có thể chia thành mấy ý ? Mỗi ý được diễn đạt bằng mấy đoạn văn ?

AI NHẦM

Xưa có một ông thầy đồ dạy học ở một gia đình nọ. Chẳng may bà chủ nhà ốm chết, ông chồng bèn nhờ thầy làm cho bài văn tế. Vốn lười, thầy liền lấy bài văn tế ông thân sinh ra chép lại đưa cho chủ nhà.

Lúc vào lễ, bài văn tế được đọc lên, khách khứa ai cũng bụm miệng cười. Bực mình, ông chủ nhà gọi thầy đồ đến trách : "Sao thầy lại có thể nhầm đến thế ?". Thầy đồ trợn mắt lên cãi : "Văn tế của tôi chẳng bao giờ nhầm, hoá chẳng người nhà ông chết nhầm thì có".

(Truyện dân gian Việt Nam)

2. Hãy phân tích cách trình bày nội dung trong các đoạn văn sau :

a) *Trần Đăng Khoa rất biết yêu thương. Em thương bác đẩy xe bò "mồ hôi ướt lưng, căng sợi dây thừng" chở vôi cát về xây trường học, và mời bác về nhà mình... Em thương thầy giáo một hôm trời mưa đường trơn bị ngã, cho nên dân làng bèn đắp lại đường.*

(Theo Xuân Diệu)

b) Mưa đã ngớt. Trời rạng dần. Mấy con chim chào mào từ hốc cây nào đó bay ra hót râm ran. Mưa tạnh, phía đông một mảng trời trong vắt. Mặt trời ló ra, chói lọi trên những vòm lá bưởi lấp lánh.

(Tô Hoài, O chuột)

c) Nguyên Hồng (1918 – 1982) tên khai sinh là Nguyễn Nguyên Hồng, quê ở thành phố Nam Định. Trước Cách mạng, ông sống chủ yếu ở thành phố cảng Hải Phòng, trong một xóm lao động nghèo. Ngay từ tác phẩm đầu tay, Nguyên Hồng đã hướng ngòi bút về những người cùng khổ gần gũi mà ông yêu thương thấm thiết. Sau Cách mạng, Nguyên Hồng tiếp tục bền bỉ sáng tác, ông viết cả tiểu thuyết, kí, thơ, nổi bật hơn cả là các bộ tiểu thuyết sử thi nhiều tập. Nguyên Hồng được Nhà nước tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật (năm 1996).

(Ngữ văn 8, tập một)

3. Với câu chủ đề "Lịch sử ta đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta", hãy viết một đoạn văn theo cách diễn dịch, sau đó biến đổi đoạn văn diễn dịch thành đoạn văn quy nạp.

4. Để giải thích câu tục ngữ *Thất bại là mẹ thành công*, một bạn đã đưa ra các ý sau :

- a) Giải thích ý nghĩa câu tục ngữ.
- b) Giải thích tại sao người xưa lại nói *Thất bại là mẹ thành công*.
- c) Nêu bài học vận dụng câu tục ngữ ấy trong cuộc sống.

Hãy chọn một trong ba ý trên để viết thành một đoạn văn, sau đó phân tích cách trình bày nội dung trong đoạn văn đó.